

Bản dịch tóm tắt tham khảo

Quy định về chất lượng không khí (Tiêu chuẩn nhiên liệu rắn trong nước) (Anh) năm 2020

Văn bản số 1095/2020

LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, VƯƠNG QUỐC ANH

Quy định về chất lượng không khí (Tiêu chuẩn nhiên liệu rắn trong nước)

(Vương Quốc Anh) năm 2020

Ban hành ngày 7 tháng 10 năm 2020

Có hiệu lực theo quy định 1(2)

Bộ trưởng Ngoại giao ban hành các Quy định này để thực hiện các quyền hạn được trao theo Điều 87(1)(a) và (b), (2)(c), (e), (i), (j), (m), (n), (o) và (5) của và Điều 5 của Phụ lục 11 của Đạo luật Môi trường 1995 (“Đạo luật 1995”).

Bộ trưởng Ngoại giao ban hành các Quy định này sau khi xác định rằng điều này là cần thiết để đáp ứng các nghĩa vụ đặt ra cho Vương quốc Anh theo các Hiệp ước EU và các hiệp định quốc tế liên quan đến chất lượng không khí.

Theo mục 87(7) của Đạo luật năm 1995, Bộ trưởng Ngoại giao đã tham khảo ý kiến của Cơ quan Môi trường, những tổ chức hoặc cá nhân trình diện Bộ trưởng Ngoại giao để đại diện cho lợi ích của chính quyền địa phương và của ngành công nghiệp theo quan điểm của Bộ trưởng Ngoại giao, và các tổ chức hoặc cá nhân khác mà Bộ trưởng Ngoại giao nhận thấy là phù hợp.

Bản dự thảo của văn bản này đã được thông qua bằng một nghị quyết của mỗi Hạ viện Quốc hội theo Điều 87(8) của Đạo luật năm 1995.

MỤC 1: GIỚI THIỆU

Trích dẫn, hiệu lực và áp dụng

(1) Các Quy định này có thể được trích dẫn như là Quy định về Chất lượng Không khí (Tiêu Chuẩn Nhiên Liệu Rắn Trong Nước) (Anh) 2020.

(2) Quy định này có hiệu lực—

(a) nhằm triển khai các nhiệm vụ theo quy định 5 hoặc 11 (các cơ quan được phê duyệt), vào ngày sau ngày Quy định được ban hành; và (b) với mục đích khác, vào ngày 1 tháng 5 năm 2021.

(3) Các Quy định này chỉ áp dụng đối với vùng lãnh thổ của Anh.

Diễn dịch

Các quy định xác định nhà ở trong nước là nhà ở riêng, bao gồm cả thuyền để ở lâu dài. Nhiên liệu rắn có liên quan bao gồm các đơn vị gỗ, số lượng, nhiên liệu rắn được sản xuất và than đá bitum. Một người có thể cung cấp nhiên liệu rắn liên quan thông qua cơ sở bán lẻ, cơ sở bán hàng trực tuyến, dịch vụ điện thoại hoặc các phương thức khác. Việc cung cấp được coi là xảy ra tại điểm bán hoặc gửi nhiên liệu. Người cung cấp nhiên liệu rắn phù hợp được coi là nhà cung cấp.

Các quy định nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thải bỏ và lưu trữ nhiên liệu đúng cách.

MỤC 2: CUNG CẤP GỖ THEO ĐƠN VỊ DƯỚI 2 MÉT KHỐI

Diễn giải: Phần 2

Phần này định nghĩa "cơ quan chứng nhận gỗ được phê duyệt" là chủ thể do Bộ trưởng Ngoại giao bổ nhiệm, "mức cấm" là khi độ ẩm vượt quá 20% và "đơn vị gỗ có liên quan" là gỗ được cung cấp để đốt trong các cơ sở sinh hoạt.

Cấm cung cấp đơn vị gỗ liên quan

Quy định này cấm cung cấp gỗ trái phép, gỗ ẩm và các đơn vị gỗ không đi kèm. Nó nêu rõ rằng việc cung cấp gỗ mà không có thông tin và logo liên quan là một hành vi vi phạm. Gỗ được cấp phép là gỗ đã được cấp giấy chứng nhận do cơ quan chứng nhận gỗ được phê duyệt với đầy đủ thông tin liên quan bao gồm người nhận được giấy chứng nhận và số giấy chứng nhận. Hành vi vi phạm sẽ bị xử phạt theo quy định.

Việc bổ nhiệm và chức năng của tổ chức chứng nhận gỗ được phê duyệt

Bộ trưởng Ngoại giao phải chỉ định một cơ quan chứng nhận gỗ được phê duyệt cho quy định này. Người cung cấp gỗ phải nộp đơn xin cấp giấy chứng nhận kèm theo mẫu. Cơ quan phải kiểm tra mẫu theo quy chuẩn và cấp giấy chứng nhận nếu độ ẩm nhỏ hơn mức cấm. Người được cấp chứng nhận có thể sử dụng logo và đảm bảo gỗ có các đặc tính giống như mẫu. Việc không tuân thủ sẽ bị phạt.

Miễn trừ cho đơn vị lâm nghiệp quy mô nhỏ

(1) Khi áp dụng đối với nhà cung cấp là đơn vị lâm nghiệp quy mô nhỏ, quy định 4 chỉ có hiệu lực sau khi kết thúc 12 tháng bắt đầu từ ngày 1 tháng 5 năm 2021.

(2) Một chủ thể được xem là đơn vị lâm nghiệp quy mô nhỏ cho mục đích của quy định này nếu, trong khoảng thời gian một năm kết thúc vào ngày 30 tháng 4 năm 2021, người đó cung cấp ít hơn 600 mét khối gỗ.

(3) Trong quy định này, "cung cấp" được hiểu theo quy định (2).

MỤC 3 CUNG CẤP GỖ THEO ĐƠN VỊ TỪ HAI MÉT KHỐI TRỞ LÊN

Diễn giải: Phần 3

Trong Phần này, "lượng gỗ liên quan" có nghĩa là lượng gỗ được cung cấp—

(a) nhằm mục đích đốt cháy tại các hộ gia đình tại ở Anh;

(b) trong một đơn vị, bao gồm một miếng gỗ trở lên, có thể tích từ hai mét khối trở lên.

Cấm cung cấp số lượng gỗ liên quan mà không cần thông báo

(1) Một người không được cung cấp số lượng gỗ tương ứng trừ khi số gỗ đó được kèm theo thông báo bao gồm các từ được quy định tại Phụ lục 2.

(2) Người vi phạm điều cấm tại khoản (1) sẽ phải chịu trách nhiệm phạt tiền

theo bản án sơ thẩm.

MỤC 4 CUNG CẤP NHIÊN LIỆU RẮN CÔNG NGHIỆP

Diễn giải: Phần 4

Phần này định nghĩa "cơ quan chứng nhận nhiên liệu rắn công nghiệp được phê duyệt" là người được Bộ trưởng Ngoại giao ủy quyền theo quy định 11(1). "Nhiên liệu được cấp phép" dùng để chỉ nhiên liệu rắn được sản xuất có giấy chứng nhận được cấp theo quy định 11(5). "Nhiên liệu được miễn" bao gồm khúc cà phê, khúc ô liu, khúc rượu và nhiên liệu bằng vỏ lúa mì, rom rạ, miscanthus, tre hoặc chất thải thực phẩm nén. "Nhiên liệu rắn được sản xuất" bao gồm nhiên liệu làm từ than đá, gỗ, vật liệu có nguồn gốc thực vật, sấp hoặc các sản phẩm dầu mỏ để đốt trong gia đình ở Anh. "Thông tin liên quan" bao gồm người nhận được chứng chỉ và số chứng chỉ.

Cấm cung cấp một số nhiên liệu rắn công nghiệp

Văn bản nêu rõ rằng các cá nhân không thể cung cấp nhiên liệu rắn công nghiệp chưa được cấp phép, không được liệt kê trong danh sách của Bộ trưởng Ngoại giao hoặc không có thông tin và logo liên quan. Hành vi vi phạm sẽ bị xử phạt theo quy định.

Bổ nhiệm và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chứng nhận nhiên liệu rắn công nghiệp được phê duyệt

Bộ trưởng Ngoại giao phải chỉ định một cơ quan chứng nhận nhiên liệu rắn công nghiệp đã được phê duyệt cho quy định này. Một nhà sản xuất nhiên liệu rắn công nghiệp ở Anh phải xin giấy chứng nhận từ cơ quan, kèm theo kết quả từ nhà phân tích xác định nhiên liệu không có các đặc tính bị cấm. Cơ quan phải xác định xem người phân tích có đáp ứng các tiêu chuẩn trong đoạn (7) hay không và cấp giấy chứng nhận cho nhà sản xuất. Nhà sản xuất có chứng chỉ có thể sử dụng logo nêu trong Phụ lục 1 khi cung cấp nhiên liệu rắn công nghiệp. Tiêu chuẩn về hàm lượng lưu huỳnh là BS1016-106.5:1996, ISO 157:1996 và BS3841. Nhiên liệu được liệt kê trong danh sách của Bộ trưởng Ngoại giao cho Phần 3 của Đạo luật Không khí Sạch năm 1993 được coi là nhiên liệu được cấp phép cho phần này và nhà sản xuất có thể sử dụng logo miễn là nó vẫn còn trong danh sách.

Danh mục nhiên liệu rắn sản xuất được Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định

(1) Bộ trưởng Ngoại giao phải công bố và duy trì danh sách nhiên liệu được phép sử dụng cho mục đích của Phần này.

(2) Danh sách phải được công bố theo cách mà Bộ trưởng Ngoại giao xem xét là thích hợp.

MỤC 5 THAN

Diễn giải: Phần 5

Phần này định nghĩa than bitum, than được miễn thuế, than rời và than đóng gói

sẵn để đốt trong nhà, ngoại trừ những loại được khai thác theo Đạo luật Rừng Dean 1838 và 1861.

Cấm cung cấp than bitum

Văn bản nêu rõ rằng các cá nhân không được cung cấp than bitum đóng gói sẵn hoặc cung cấp than rời trực tiếp cho người tiêu dùng trừ khi than được miễn các hạn chế đó. Hành vi vi phạm sẽ bị xử phạt theo quy định sau khi kết án.

Điều khoản chuyển tiếp

Không có nội dung nào trong Phần này áp dụng trong khoảng thời gian 24 tháng bắt đầu từ ngày 1 tháng 5 năm 2021 đối với việc cung cấp than rời trực tiếp cho người tiêu dùng bởi một người vào ngày đó là thành viên của Chương trình Thương mại Than được Phê duyệt.

MỤC 6 THỰC THI PHÁP LUẬT

Cơ quan thực thi pháp luật

Các Quy định được thực thi bởi chính quyền địa phương có liên quan, bao gồm Hội đồng chung Thành phố Luân Đôn, Hội đồng khu vực Luân Đôn, Hội đồng Quần đảo Scilly, hội đồng quận và hội đồng quận. Chính quyền địa phương chịu trách nhiệm về khu vực nơi nhiên liệu được bán, điều phối và giao đến. Họ có thể bổ nhiệm một viên chức để thực hiện chức năng thực thi của mình theo các Quy định này. Chính quyền địa phương cũng có thể bổ nhiệm một viên chức cho những khu vực không có hội đồng quận.

Quyền thi hành

Viên chức của chính quyền địa phương có thể vào cơ sở của nhà cung cấp, kiểm tra hàng hóa, mua thử, yêu cầu tài liệu và thẩm vấn họ. Họ phải đưa ra bằng chứng nếu nhà cung cấp hoặc người sử dụng yêu cầu. Cản trở cán bộ thực thi quyền lực là hành vi vi phạm pháp luật. Quy định không cấm tiết lộ thông tin hoặc giữ lại tài liệu vì đặc quyền nghề nghiệp hợp pháp.

Hình phạt cố định

Cán bộ chính quyền địa phương có thể ra thông báo xử phạt đối với người bị tình nghi vi phạm và yêu cầu họ nộp tiền phạt.

Nội dung thông báo xử phạt

Thông báo phạt phải nêu rõ hành vi vi phạm bị cáo buộc và cung cấp chi tiết về các tình tiết. Nó cũng phải nêu rõ tên và địa chỉ của chính quyền địa phương có liên quan, số tiền và thời hạn thanh toán, hậu quả của việc không thanh toán, phương thức thanh toán và thẩm quyền đại diện. Thông báo cũng phải thông báo cho người đó về quyền được xét xử và giải thích cách thực hiện quyền này.

Mức phạt và thời hạn nộp phạt

Hình phạt là £300 cho hành vi vi phạm, phải nộp đủ trong vòng 28 ngày kể từ ngày thông báo. Chính quyền địa phương có thể thi hành một hình phạt cố định chưa thanh toán dưới dạng phạt tiền, nợ dân sự hoặc lệnh của tòa án quận.

Hiệu lực của thông báo và thanh toán

Văn bản nêu rõ rằng thủ tục tố tụng đối với một hành vi vi phạm đã được thông báo phạt không được tiến hành trước khi kết thúc thời hạn thanh toán được đề cập trong quy định 20(2). Nó không áp dụng nếu người đó yêu cầu được xét xử theo quy định 22. Nếu hình phạt được nộp trước thời hạn, thủ tục tố tụng không thể được tiếp tục.

Tố tụng

Nếu một người nhận được thông báo phạt và yêu cầu được xét xử hoặc không trả tiền thì có thể tiến hành tố tụng chống lại họ. Yêu cầu phải được thực hiện bằng cách thông báo cho chính quyền địa phương.

Rút lại thông báo

Quy định này áp dụng khi chính quyền địa phương cho rằng thông báo xử phạt được đưa ra cho một người (P) là không công bằng và có thể rút lại. Nếu vi phạm, P phải hoàn trả số tiền phạt và không được tiến hành tố tụng nào nữa đối với P.

Chính quyền địa phương thu hồi chi phí hợp lý để thực thi các Quy định này

24. Chính quyền địa phương có thể thu hồi các chi phí phát sinh hợp lý khi thực thi các Quy định này từ người mà họ đã thực hiện bất kỳ hành động nào theo Quy định này.

MỤC 7: ĐÁNH GIÁ

Đánh giá

25. Bộ trưởng Ngoại giao phải xem xét định kỳ và công bố báo cáo về các quy định pháp lý trong Quy định này. Báo cáo đầu tiên phải được công bố trước 5 năm, các báo cáo tiếp theo với khoảng thời gian không quá 5 năm. Báo cáo phải đặt ra các mục tiêu cho việc cung cấp quy định, đánh giá thành tích đạt được, xác định tính phù hợp của chúng và đề xuất các phương pháp thay thế.

Rebecca Pow

Thứ trưởng Quốc hội

Cục Môi trường, Thực phẩm và Nông thôn

Ngày 7 tháng 10 năm 2020

STATUTORY INSTRUMENTS

2020 No. 1095

ENVIRONMENTAL PROTECTION, ENGLAND

The Air Quality (Domestic Solid Fuels Standards) (England) Regulations 2020

Made - - - - 7th October 2020

Coming into force in accordance with regulation 1(2)

The Secretary of State makes these Regulations in exercise of the powers conferred by section 87(1) (a) and (b), (2)(c), (e), (i), (j), (m), (n), (o) and (5) of, and paragraph 5 of Schedule 11 to, the Environment Act 1995⁽¹⁾ (“the 1995 Act”).

The Secretary of State makes these Regulations having determined that it is necessary in order to meet obligations placed upon the UK under the EU Treaties and international agreements relating to air quality⁽²⁾.

In accordance with section 87(7)(3) of the 1995 Act, the Secretary of State has consulted the Environment Agency⁽⁴⁾, such bodies or persons appearing to the Secretary of State to be representative of the interests of local government and of industry as the Secretary of State considers appropriate, and such other bodies or persons as the Secretary of State considers appropriate.

A draft of this instrument has been approved by a resolution of each House of Parliament pursuant to section 87(8) of the 1995 Act.

PART 1

Introduction

Citation, commencement and application

1.—(1) These Regulations may be cited as The Air Quality (Domestic Solid Fuels Standards) (England) Regulations 2020.

(2) These Regulations come into force—

(1) 1995 c. 25 (“the 1995 Act”); subsection (1) was amended by [S.I. 2011/1043](#).

(2) In particular [Directive 2016/2284/EU](#) of the European Parliament and the Council relating to national emission ceilings for certain atmospheric pollutants (OJ No L 344, 17.12.2016, p 1) and the United Nations Economic Commission for Europe 1979 Convention on Long-Range Transboundary Air Pollution and its 1999 Protocol to Abate Acidification, Eutrophication and Ground-level Ozone, which was revised in 2012.

(3) As amended by [S.I. 2013/755](#).

(4) The Environment Agency was established by section 1 of the 1995 Act.

- (a) for the purposes of making appointments under regulation 5 or 11 (approved bodies), on the day after the day on which they are made;
 - (b) for all other purposes, on 1st May 2021.
- (3) These Regulations apply in relation to England only.

Interpretation

2.—(1) In these Regulations—

“domestic premises” means premises which are used wholly or mainly as a private dwelling, including boats designed or adapted for use solely as a place of permanent habitation;

“relevant solid fuel” means—

- (a) a relevant unit of wood within the meaning of Part 2;
- (b) a relevant amount of wood within the meaning of Part 3;
- (c) a manufactured solid fuel within the meaning of Part 4;
- (d) bituminous coal within the meaning of Part 5.

(2) In these Regulations—

(a) a person supplies a relevant solid fuel if the person supplies such a fuel by way of sale from or by means of—

- (i) any retail premises, whether movable or immovable;
- (ii) a retail website or similar online sales facility;
- (iii) a telephone service; or
- (iv) any other place or method of sale,

and for these purposes the supply is to be taken to have occurred at the point of sale, or if later, on the dispatch of the fuel;

(b) a person who supplies a relevant solid fuel is a supplier.

PART 2

Supply of wood in units less than two cubic metres

Interpretation: Part 2

3. In this Part—

“approved wood certification body” means a person appointed by the Secretary of State under regulation 5;

“prohibited level”, in respect of a relevant unit of wood, means a moisture content of more than 20%;

“relevant unit of wood” means wood that is supplied—

- (a) for the purposes of combustion in domestic premises in England;
- (b) in a unit, whether comprising one piece of wood or more, the volume of which is less than two cubic metres.

Prohibition on the supply of a relevant unit of wood

4.—(1) A person must not supply a relevant unit of wood if the wood is not authorised wood.

(2) A person must not supply a relevant unit of wood if, after the issue of a certificate under regulation 5(5) in relation to the wood, there is reason to believe that the moisture content of the wood amounts to the prohibited level.

(3) A person must not supply a relevant unit of wood that is not accompanied, whether on its packaging or otherwise, with—

- (a) the relevant information; and
- (b) the logo shown in Schedule 1.

(4) A person who contravenes any of the prohibitions in paragraphs (1) to (3) commits an offence and is liable on summary conviction to a fine.

(5) In this regulation—

“authorised wood” means wood in respect of which a certificate has been issued by an approved wood certification body in accordance with regulation 5(5);

“relevant information” means—

- (a) the name of the person who obtained the certificate from the approved wood certification body in respect of the relevant unit of wood in question; and
- (b) the number of the certificate issued by the approved wood certification body under regulation 5(5).

Appointment and functions of an approved wood certification body

5.—(1) The Secretary of State must appoint at least one person to be an approved wood certification body for the purposes of this Part.

(2) A person who intends to supply a relevant unit of wood must, where that person is the first person in the chain of supply in respect of such wood, apply to an approved wood certification body for a certificate under this regulation.

(3) The application must be accompanied by a sample of the wood.

(4) On an application under this regulation the approved wood certification body must test the sample in accordance with the standard in paragraph (8).

(5) If the result of the test under paragraph (4) determines that the wood has a moisture content of less than the prohibited level, the approved wood certification body must issue a certificate recording this to the applicant.

(6) A person to whom a certificate is issued under paragraph (5)—

- (a) may use the logo shown in Schedule 1 when supplying a relevant unit of wood to which the sample relates;
- (b) must use best endeavours to ensure that, when supplying a relevant unit of wood to which the sample submitted under paragraph (3) relates, the wood to be supplied has the same characteristics as the sample.

(7) A person who fails to comply with paragraph (6)(b) commits an offence and is liable on summary conviction to a fine.

(8) The standard⁽⁵⁾ is either—

- (a) ISO 18134-1; or
- (b) ISO 18134-2,

as referred to in the firewood fuel specification BS EN ISO 17225-5.

(5) The standards are available for purchase from <https://www.iso.org/home.html>, or <https://shop.bsigroup.com> (as the case may be) and are available for inspection the offices of the Department for Environment, Food and Rural Affairs, 2 Marsham Street, London SW1P 4DF.

Exemption for small foresters

6.—(1) In its application to a supplier who is a small forester, regulation 4 has effect only after the end of 12 months beginning with 1st May 2021.

(2) A person is a small forester for the purposes of this regulation if, during the period of one year ending with 30th April 2021 the person supplied less than 600 cubic metres of wood.

(3) In this regulation, “supplied” is to be construed in accordance with regulation 2(2).

PART 3

Supply of wood in units of two cubic metres or more

Interpretation: Part 3

7. In this Part, “relevant amount of wood” means an amount of wood to be supplied—

- (a) for the purposes of combustion in domestic premises in England;
- (b) in a unit, whether comprising one piece of wood or more, the volume of which is two cubic metres or more.

Prohibition on the supply of a relevant amount of wood without a notice

8.—(1) A person must not supply a relevant amount of wood unless the wood is accompanied by a notice comprising the words specified in Schedule 2.

(2) A person who contravenes the prohibition in paragraph (1) commits an offence and is liable on summary conviction to a fine.

PART 4

Supply of manufactured solid fuels

Interpretation: Part 4

9.—(1) In this Part—

“approved manufactured solid fuel certification body” means a person authorised by the Secretary of State under regulation 11(1);

“authorised fuel” means a manufactured solid fuel in relation to which a certificate has been issued in accordance with regulation 11(5);

“exempt fuel” means any of the following—

- (a) coffee logs;
- (b) olive logs;
- (c) wine logs; or
- (d) fuels where the majority of the fuel comprises—
 - (i) wheat husks;
 - (ii) straw;
 - (iii) miscanthus;
 - (iv) bamboo; or

(v) compressed food waste;

“manufactured solid fuel” means a fuel manufactured from coal, wood, plant-derived materials, waxes or petroleum products with other ingredients, for the purposes of combustion in domestic premises in England, but does not include an exempt fuel;

“relevant information” means—

- (a) the name of the person who obtained the certificate from the approved manufactured solid fuel certification body in respect of the manufactured solid fuel in question;
- (b) the number of the certificate provided by the approved manufactured solid fuel certification body under regulation 11.

Prohibition on the supply of certain manufactured solid fuels

10.—(1) A person must not supply a manufactured solid fuel that is not an authorised fuel.

(2) A person must not supply a manufactured solid fuel that is not listed on the list maintained by the Secretary of State under regulation 12.

(3) A person must not supply a manufactured solid fuel that is not accompanied, whether on its packaging or otherwise, with—

- (a) the relevant information; and
- (b) the logo shown in Schedule 1.

(4) A person who contravenes any of the prohibitions in paragraphs (1) to (3) commits an offence and is liable on summary conviction to a fine.

Appointment and functions of an approved manufactured solid fuel certification body

11.—(1) The Secretary of State must appoint at least one person to be an approved manufactured solid fuel certification body for the purposes of this Part.

(2) A manufacturer of a manufactured solid fuel who intends to supply such a fuel in England must apply to an approved manufactured solid fuel certification body for a certificate under this regulation.

(3) The application must be accompanied by results from a person (“the analyst”) who has purported to determine whether the fuel in question does not have the prohibited characteristics.

(4) On an application under this regulation the approved manufactured solid fuel certification body must determine whether the analyst met the standards in paragraph (7) when conducting the determination under paragraph (3).

(5) If the approved manufactured solid fuel certification body considers that the analyst met the standards in paragraph (7), the body must issue a certificate recording this to the manufacturer.

(6) A manufacturer issued with a certificate under paragraph (5) may use the logo shown in Schedule 1 when supplying a manufactured solid fuel.

(7) The standards⁽⁶⁾ are—

- (a) in respect of sulphur content, either—
 - (i) BS1016 – 106.5: 1996; or
 - (ii) ISO 157:1996; and
- (b) in respect of smoke emissions, BS3841.

⁽⁶⁾ The standards are available for purchase from <https://www.iso.org/home.html>, or <https://shop.bsigroup.com> (as the case may be) and are available for inspection at the offices of the Department for Environment, Food and Rural Affairs, 2 Marsham Street, London SW1P 4DF

(8) Where immediately before 1st May 2021 a fuel is listed on the list maintained by the Secretary of State for the purposes of Part 3 of the Clean Air Act 1993(7), that fuel is to be treated as if it were an authorised fuel for the purposes of this Part, only for so long as it remains on that list, and a manufacturer supplying such a fuel is entitled to use the logo shown in Schedule 1 when supplying it for as long as it remains on that list.

(9) In this regulation, “prohibited characteristics” in respect of a manufactured solid fuel means—

- (a) a sulphur content of 2% or more calculated on an ash-free dry basis; and
- (b) the emission of smoke at a rate of five grams or more an hour.

List of manufactured solid fuels specified by the Secretary of State

12.—(1) The Secretary of State must publish and maintain a list of authorised fuels for the purposes of this Part.

(2) The list must be published in such manner as the Secretary of State considers appropriate.

PART 5

Coal

Interpretation: Part 5

13. In this Part—

“bituminous coal” means coal falling within CN Code 2701 12(8) placed on the market for the purposes of combustion in domestic premises;

“exempt coal” means any bituminous coal extracted in accordance with the Dean Forest (Mines) Act 1838(9) or the Dean Forest Act 1861(10);

“loose coal” means bituminous coal supplied for the purposes of combustion in domestic premises sold otherwise than in a securely closed container;

“pre-packed” means packaged in a securely closed container intended for supply.

Prohibition on the supply of bituminous coal

14.—(1) A person must not supply bituminous coal that is pre-packed, unless the coal is exempt coal.

(2) A person must not supply loose coal directly to a consumer, unless the coal is exempt coal.

(3) A person guilty of an offence under paragraph (1) or (2) is liable on summary conviction to a fine.

(7) 1993 c 11; section 20(5ZA) to (5ZC) was inserted by section 15(2) of the Deregulation Act 2015 (c. 20).

(8) Information relating to Combined Nomenclature (CN) is available at https://ec.europa.eu/taxation_customs/business/calculation-customs-duties/what-is-common-customs-tariff/combined-nomenclature_en as that information applies on the day that these Regulations come into force, and is also available for inspection from the offices of the Department for Environment, Food and Rural Affairs, 2 Marsham Street, London SW1P 4DF.

(9) 1838 c. 43 (1 and 2 Vict).

(10) 1861 c. 40 (24 and 25 Vict).

Transitional provision

15. Nothing in this Part applies for the 24-month period beginning with 1st May 2021 in respect of the supply of loose coal directly to a consumer by a person who on that day is a member of the Approved Coal Merchant Scheme⁽¹¹⁾.

PART 6

Enforcement

Enforcement body

16.—(1) These Regulations are to be enforced by the relevant local authority.

(2) In this Part “the relevant local authority” is—

- (a) in the case of a relevant solid fuel supplied at a place in England where such a fuel is sold, for the purpose of enabling the goods to be taken away, the local authority with responsibility for the area in which the fuel is sold;
- (b) in the case of a relevant solid fuel dispatched from a place in England, in the course of the delivery of such a fuel to a person in England, the local authority with responsibility for the area from which the fuel is dispatched;
- (c) in the case of a relevant solid fuel dispatched from a place outside England, in the course of the delivery of such a fuel to a person in England, the local authority with responsibility for the area for to which the fuel is to be delivered.

(3) In this regulation—

“local authority” means—

- (a) the Common Council for the City of London;
- (b) a London Borough Council;
- (c) the Council of the Isles of Scilly;
- (d) a county council;
- (e) a district council for an area in which there is no county council.

(4) A local authority may appoint an officer to discharge its enforcement functions under these Regulations.

Powers of enforcement

17.—(1) An officer of a relevant local authority may, for the purposes of enforcing these Regulations—

- (a) enter a supplier’s premises at any reasonable time;
- (b) inspect a supplier’s goods;
- (c) make test purchases of a supplier’s goods;
- (d) require a supplier to produce documents or to provide information;
- (e) question a supplier or officers or employees of a supplier.

⁽¹¹⁾ Details of the Approved Coal Merchant Scheme may be obtained from the Approved Coal Merchant Scheme, 95 High Street, Clay Cross, Derbyshire, S45 9DZ and are available for inspection from the offices of the Department for Environment, Food and Rural Affairs, 2 Marsham Street, London SW1P 4DF.

(2) An officer of a relevant local authority may only exercise the powers in paragraph (1)(d) or (e) if they reasonably believe that an offence under these Regulations has been committed.

(3) An officer of a relevant local authority officer seeking to exercise a power under paragraph (1) must produce evidence of their identity and authority if requested by a person who is, or appears to be—

- (a) the supplier, or an officer or employee of the supplier;
- (b) the owner or occupier of any premises in which the officer seeks to exercise the power concerned.

(4) Any person who intentionally obstructs an officer of a relevant local authority in the exercise of a power under this regulation is guilty of an offence and liable on summary conviction to a fine.

(5) Nothing in paragraph (1) compels—

- (a) any disclosure of information which is prohibited by or under the data protection legislation, but where that prohibition arises because the information is in a form which allows for the identification of an individual, the person authorised by the local authority may require that information to be put in a form which does not allow for the identification of that individual;
- (b) the supplying or production of a document which, in England and Wales, the person would be entitled to withhold production of in relation to an order for discovery in an action in the County Court or the High Court on the grounds of legal professional privilege.

(6) In this regulation—

- (a) “the data protection legislation” has the same meaning as in the Data Protection Act 2018(12) (see section 3 of that Act);
- (b) “premises” means premises other than those used wholly or mainly as a private dwelling.

Fixed penalties

18.—(1) An officer of a relevant local authority who has reason to believe that a person has committed an offence under these Regulations may issue that person a penalty notice in respect of the offence.

(2) A penalty notice is a notice offering a person the opportunity to discharge any liability to conviction for the offence to which the notice relates by paying a penalty in accordance with this Part.

Contents of a penalty notice

19.—(1) A penalty notice must—

- (a) state the alleged offence; and
- (b) give such particulars of the circumstances alleged to constitute it as are necessary for giving reasonable information about it.

(2) A penalty notice must also state—

- (a) the name and address of the relevant local authority on whose behalf the officer of the authority was acting when the notice was given;
- (b) the amount of the penalty and the period for its payment;
- (c) the consequences of not paying the penalty before the end of the period mentioned in paragraph (b);
- (d) the relevant local authority to whom, and the address at which, payment may be made;

- (e) by what method payment may be made;
 - (f) the relevant local authority to whom, and the address at which, any representations relating to the notice may be made.
- (3) A penalty notice must also—
- (a) inform the person to whom it is issued of that person’s right to be tried for the alleged offence; and
 - (b) explain how that right may be exercised.

Amount of penalty and period for payment

20.—(1) The penalty is £300 in respect of the offence in respect of which the penalty notice was issued.

(2) The period for payment of the penalty is the period of 28 days beginning with the day on which the notice is issued.

(3) An unpaid fixed penalty may be enforced by a local authority as a fine, a civil debt or as if it were a sum payable under a county court order.

Effect of notice and payment

21.—(1) Proceedings for the offence in respect of which a penalty notice is given may not be brought before the end of the period for payment of the penalty mentioned in regulation 20(2).

(2) Paragraph (1) does not apply if the person to whom the notice is given asks in accordance with regulation 22 to be tried for the alleged offence.

(3) If the penalty is paid in accordance with the penalty notice before the end of the period mentioned in regulation 20(2), no proceedings for the offence may be brought, and regulation 22 does not apply.

(4) If proceedings have been brought pursuant to a request under regulation 22, but then the penalty is paid as mentioned in paragraph 20(1), those proceedings may not be continued.

Trial

22.—(1) If the person to whom a penalty notice has been given asks to be tried for the alleged offence, or fails to pay a penalty before the end of the period for payment mentioned in regulation 19(2), proceedings may be brought against that person.

- (2) Any request to be tried must be made—
- (a) by notice given to the relevant local authority before the end of the period for payment of the penalty;
 - (b) in the manner specified in the penalty notice.

Withdrawal of notices

23.—(1) This regulation applies if a relevant local authority considers that a penalty notice which an authorised officer acting on its behalf has given to a person (“P”) ought not to have been given.

- (2) The relevant local authority may give a notice to P withdrawing the penalty notice.
- (3) If it does so—
- (a) it must repay any amount which has been paid by way of penalty in pursuance of the penalty notice; and
 - (b) no proceedings may be brought or continued against P for the offence in question.

Recovery by local authority of the reasonable costs of enforcing these Regulations

24. A local authority may recover the expenses reasonably incurred by it in enforcing these Regulations from a person in respect of whom it has taken any action under these Regulations.

PART 7

Review

Review

- 25.**—(1) The Secretary of State must from time to time—
- (a) carry out a review of the regulatory provision contained in these Regulations; and
 - (b) publish a report setting out the conclusions of the review.
- (2) The first report must be published before the end of the period of five years beginning with the day after the day on which they are made.
- (3) Subsequent reports must be published at intervals not exceeding five years.
- (4) Section 30(4) of the Small Business, Enterprise and Employment Act 2015(**13**) requires that a report published under this regulation must, in particular—
- (a) set out the objectives intended to be achieved by the regulatory provision referred to in paragraph (1)(a);
 - (b) assess the extent to which those objectives are achieved;
 - (c) assess whether those objectives remain appropriate; and
 - (d) if those objectives remain appropriate, assess the extent to which they could be achieved in another way which involves less onerous regulatory provision.
- (5) In this regulation, “regulatory provision” has the same meaning as in sections 28 to 32 of the Small Business, Enterprise and Employment Act 2015 (see section 32 of that Act).

Rebecca Pow
Parliamentary Under Secretary of State
Department for Environment, Food and Rural
Affairs

7th October 2020

(13) 2015 c. 26. Section 30(3) was amended by section 19 of the Enterprise Act 2016 (c. 12).

SCHEDULE 1

Regulations 4, 5, 10, 11

Form of logo



SCHEDULE 2

Regulation 8

Form of words in respect of wood sold in volumes of two cubic metres or more

This wood is not suitable for burning until it has been dried. You should not burn wood until it has a moisture content of 20% or less.

Wet wood contains moisture which creates smoke and harmful particulates when burnt. As well as being harmful to your health and the environment, this can damage your stove and chimney and is an inefficient way to heat your home. Dry it in a sunny, well-aired space for at least two years, keeping rain off in the winter.

Status: This is the original version (as it was originally made). This item of legislation is currently only available in its original format.

Radial cracks and bark that comes off easily suggests wood that is ready for burning. Test the wood when you think it is ready for burning, ideally with a moisture meter. First calibrate the meter and then measure a freshly split surface to get the best reading.

EXPLANATORY NOTE

(This note is not part of the Regulations)

These Regulations are made under section 87 of the Environment Act 1995 (c. 25). They make provision restricting the sale of certain solid fuels, and provide for the enforcement of breaches of these Regulations by a local authority.

Part 1 of the Regulations provides that they come into force, for the purpose of appointing a certification body under either regulation 5 or 11, on the day after they are made, and for all other purposes on 1st May 2021.

Part 2 of the Regulations relates to the supply of wood in amounts of under two cubic metres. It is an offence to supply such wood unless it has been certified, under regulation 5 of that Part, and unless it is accompanied by the information specified in regulation 4. The penalty for an offence committed under Part 2 is a fine. However, under regulation 6, nothing in Part 2 of the Regulations applies to a small forester (as defined in regulation 6(2)) for a year following the coming into force of the offences in the Regulations.

Part 3 of the Regulations relates to the supply of wood in amounts of two cubic metres or more. It is an offence punishable by a fine to supply such an amount of wood without the accompanying words specified in Schedule 2.

Part 4 of the Regulations makes provision in respect of the supply of manufactured solid fuels. A person must not supply a manufactured solid fuel that is not an authorised fuel within the meaning of that Part, or supply a manufactured solid that is not on the list maintained by the Secretary of State under regulation 12. Regulation 11 provides for the appointment by the Secretary of State of an approved manufactured solid fuel certification body. It also deems a fuel that is on the list under Part 3 of the Clean Air Act 1993 (c. 11) immediately before the coming into force of these Regulations to be an authorised fuel (but only for as long as that fuel remains on the list).

Part 5 makes provision relating to the supply of bituminous coal. It is an offence to supply pre-bagged and loose bituminous coal. However, an Approved Coal Merchant will not commit the offence of selling loose bituminous coal to a consumer where the coal is sold directly to a consumer during the two-year period ending with 30th April 2023.

Part 6 makes provision for the enforcement of the Regulations by a local authority.

Part 7 provides for review of the operation of the Regulations for the purpose of the Small Business, Enterprise and Employment Act 2015 (c. 26).

A full impact assessment of the effect that this instrument will have on the costs of business, the voluntary sector and the public sector is available from the Department for Environment, Food and Rural Affairs, 2 Marsham Street, London SW1P 4DF, and is published with an Explanatory Memorandum alongside these Regulations on <https://legislation.gov.uk>.